BÁO CÁO BÀI TẬP LỚN CÁ NHÂN

" Nguyễn Đức Quốc Đại – 18020265 "

MUC LUC

1. Mở đầu	
2. RSA	2
3. Elgamal	3
4. Elliptic	

1. Mở đầu

- Em dùng Python để được hỗ trợ xử lý số lớn.
- 3 file chính là: RSA Elgamal Elliptic
- + RSA: các số được lấy 512 bit
- + Elgamal: các số được lấy 256 bit
- + Elliptic: các số được lấy 160 bit
- 2 file phụ chứa những hàm để import vào file chính là: genPrime primitive_root
- + genPrime: File chứa hàm generate_prime_number(k) để sinh số nguyên tố k bit ngẫu nhiên
- + primitive_root: File chứa hàm primitive(p) giúp tìm số sinh
- Để chạy Elliptic thầy phải cài thêm thư viện bằng cách:

" pip install libnum "

```
p = generate_prime_number(512)
q = generate_prime_number(512)
e = generate_prime_number(512)
```

```
n = p * q
phiN = (p - 1) * (q - 1)
d = pow(e, -1, phiN)
```

Các số q, p, e là các số nguyên tố 512 bit được sinh ngẫu nhiên bằng hàm "generate_prime_number" em code ở bên file "genPrime.py". Từ đó tính được các số n, phiN, d (hàm pow(a, b, n) giúp chúng ta tính được a^b mod n).

```
def encode(plainText):
    return pow(plainText, e, n)

def decode(ciphertext):
    return pow(ciphertext, d, n)
```

Hàm mã hóa và giải mã được tính bằng hàm pow.

Kết quả cuối cùng được thể hiện ở dưới đây, đầu vào là một số đã được chuyển hệ cơ số 10 (bất kỳ, lên đến 512 bit).

unn

Enter the 10-base number: 8129471328612747123721323

Encode:

17538916367356375204881221456290068710886003376723040035778885421529973075968615591 20711519637444776689816236908959582984881749751209430934735695868644232260390403936 28448434602227801523186044166917276872076822877612093245033387876209212339673902676 39222479984731074445140718079574831864653732664062100482065 Decode: 8129471328612747123721323

unn

3. Elgamal

```
p = generate_prime_number(256)
a = generate_prime_number(256)
k = generate_prime_number(256)
alphal = primitive(p)
beta = pow(alphal, a, p)
```

Các số p, a, k là các số nguyên tố 256 bit được sinh ngẫu nhiên bằng hàm "generate_prime_number" em code ở bên file "genPrime.py".

Alphal là số sinh bé nhất của số p được tính bằng hàm primitive em code ở bên file primite_root (thuật toán tìm số sinh khá đơn giản, em tách số p-1 thành các thừa số nguyên tố p1, p2, p3, ... sau đó tìm số x đầu tiên > 1 thỏa mãn $x^{(p-1)/pi}$!= 1 với mỗi p1, p2, p3, ...). Code được thể hiện bên dưới:

```
def get prime factors(number):
    prime factors = []
   while number % 2 == 0:
        prime factors.append(2)
        number = number / 2
    for i in range(3, int(math.sqrt(number)) + 1, 2):
        while number % i == 0:
            prime factors.append(int(i))
            number = number / i
    if number > 2:
        prime factors.append(int(number))
    return prime_factors
def primitive(p):
   pArray = get prime factors(p - 1)
   while (i >= 1):
        dd = 0
        for j in pArray:
            if pow(i, (p - 1) // j, p) == 1:
               dd = 1
        if (dd == 0):
```

```
def encode(plaintext: int, k: int):
    y1 = pow(alphal, k, p)
    y2 = ((plaintext % p) * pow(beta, k, p)) % p
    return (y1, y2)

def decode(ciphertext: Tuple[int, int]):
    y1, y2 = ciphertext
    return ((y2 % p) * pow(y1, p - a - 1, p)) % p
```

Hàm mã hóa và giải mã được thực hiện theo đúng định nghĩa với sự hỗ trợ xử lý số lớn của hàm pow Kết quả, đầu vào là 1 số cơ số 10 lên đến 256 bit. Enter the 10-base number: 128417498127419847194812131313

p: 103336558813586775588346756862650364548211208905409003711402446060831723063819

alphal: 2

Encode:

(29716713186116371841931408811078771194369290659486480679277182290543483339587, 90836920171471012467551436222840460709440033047957276067636426147258800689456)

Decode: 128417498127419847194812131313

unn

4. Elliptic

Hàm modinv dùng để tính nghịch đảo của a khi mod m, nếu ước chung lớn nhất của a, m khác 1 thì trả về Infinity. Thuật toán dùng là Euclid mở rộng.

```
class EllipticCurve:
# Constructor
def __init__(self, a, b, modulo):
    self.a = a
    self.b = b
    self.modulo = modulo
    self.zero = (None, None)
```

Em tạo 1 lớp EllipticCurve để thể hiện đường cong Elliptic $y^2 = x^3 + a.x + b.y$ (mod modulo)

```
# Given coordinateX, find the coordinateY of the curve.

def coordinateY(self, coordinateX):
    if (coordinateX < 0 or coordinateX > self.modulo):
        raise ValueError("invalid value of x")
        square_y = self.square_y(coordinateX)
        if not has_sqrtmod_prime_power(square_y, self.modulo):
            return "Invalid"
        y = sqrtmod_prime_power(square_y, self.modulo)
        return list(y)
```

Hàm coordinateY dùng để tính tọa độ y khi biết tọa độ x

```
def square_y(self, coordinateX):
    return ((coordinateX**3 + self.a * coordinateX + self.b) % self.modulo)
add function
```

Hàm square_y dùng để tính y^2 khi biết tọa độ x

```
def add(self, p1, p2):
    x1, y1 = p1
    x2, y2 = p2
    s = 0
    if (x1 == x2 \text{ and } y1 == y2):
        temp = modinv(2 * y1, self.modulo)
        if (temp == "Infinity"):
            return "Infinity"
        s = ((3 * (x1 ** 2) + self.a) * temp) % self.modulo
    else:
        temp = modinv(x2 - x1, self.modulo)
        if (temp == "Infinity"):
            return "Infinity"
        s = ((y2 - y1) * temp) % self.modulo
    x3 = (s ** 2 - x1 - x2) \% self.modulo
    y3 = (s * (x1 - x3) - y1) % self.modulo
    return (x3, y3)
```

Hàm add dùng để tính phép cộng giữa 2 điểm khác nhau trên đường cong. Áp dụng đúng công thức theo quy chuẩn.

```
# double function

def double(self, p1):
    x1, y1 = p1
    temp = modinv(2 * y1, self.modulo)
    if (temp == "Infinity"):
        return "Infinity"
    s = ((3 * (x1 ** 2) + self.a) * temp) % self.modulo
    x3 = (s ** 2 - x1 - x1) % self.modulo
    y3 = (s * (x1 - x3) - y1) % self.modulo
    return (x3, y3)
```

Hàm double dùng để tính phép cộng giữa 2 điểm trùng nhau trên đường cong. Áp dụng đúng công thức theo quy chuẩn.

```
def mul(self, generator, multi):
    (x3, y3) = (0, 0)
    (x1, y1) = generator
    (x tmp, y tmp) = generator
    init = 0
    for i in str(bin(multi)[2:]):
        if (i == '1') and (init == 0):
            init = 1
        elif (i == '1') and (init == 1):
            exp1 = self.double((x tmp, y tmp))
            if (exp1 == "Infinity"):
                return "Infinity"
            exp2 = self.add((x1, y1), exp1)
            if (exp2 == "Infinity"):
                return "Infinity"
            (x3, y3) = exp2
            (x tmp, y tmp) = (x3, y3)
        else:
            exp = self.double((x_tmp, y_tmp))
            if (exp == "Infinity"):
                return "Infinity"
            (x3, y3) = exp
            (x_{tmp}, y_{tmp}) = (x3, y3)
    return (x3, y3)
```

Hàm mul dùng để tính tích của 1 điểm trên đường cong với 1 hệ số, ở đây em dùng thuật toán double and add để tính.

```
# Initial
p = 938644836833793042910980316283837400364037611289
a = 1043164860215351
b = 763682966853749
s = 774296413624997
k = 31119936626413
print(f"Elliptic curve: y^2 = x^3 + {a}*x + {b} mod {p}")
elliptic = EllipticCurve(a, b, p)
pointP = (26039995468231, 821536145248592236470170263794979164517414656707)
pointB = elliptic.mul(pointP, s)
```

Các số p được lấy 160 bit, a, b, s, k được lấy 50 bit

```
def encode(pointM, k):
    pointM1 = elliptic.mul(pointP, k)
    expM2 = elliptic.mul(pointB, k)
    pointM2 = elliptic.add(pointM, expM2)
    return (pointM1, pointM2)

def decode(pointM1, pointM2):
    exp1 = elliptic.mul(pointM1, s)
    oppExp1 = (exp1[0], p - exp1[1])
    return elliptic.add(oppExp1, pointM2)
```

Hàm mã hóa và giải mã được thể hiện bên trên.

Kết quả:

ann

Elliptic curve: $y^2 = x^3 + 1043164860215351*x + 763682966853749 mod$

938644836833793042910980316283837400364037611289

PlaintCode: (33722007092201, 481027553862566585110836439308940073566227938415)

Encode: ((704851430803544456960203325024593024872957169188,

443833541262589641349478101172277527989715350064),

(910517793822106228970938104920829400065171765477, 156604961095684834555375040889302076074099998372))

Decode: (33722007092201, 481027553862566585110836439308940073566227938415)

unn